

Bản án số: 09/2025/HS-ST
Ngày: 09/01/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Trâm**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Tuấn Ngọc**

Ông **Trần Văn Sơn**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Quỳnh Trang**- Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Trần Văn Đức** - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường H, quận N, Tp Đà Nẵng xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 139/2024/HS-ST ngày 02 tháng 12 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 139/2024/QĐXXST - HS ngày 26 tháng 12 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Hữu H.** Giới tính: nam; Sinh ngày: 22/8/200x; tại: T.Quảng Nam; Nơi ĐKKHKT: thôn V, Xã. B, Huyện. T, T. Quảng Nam ; Chỗ ở: nhà số 8, đường K 5, P. K, Q.N, TP.Đà Nẵng ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không ; Nghề nghiệp: LĐPT; Trình độ học vấn: 09/12 ; Tiền án, tiền sự: không ; Con ông Trần Hữu H (SN: 197x) và bà Hồ Thị H (SN: 197x) ; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 14/9/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận N. *Có mặt tại phiên tòa.*

2. Họ và tên: **Đỗ Ngọc N.** Giới tính: nam; Sinh ngày: 03/7/200x; tại: T.Quảng Nam; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: thôn V, Xã. B, Huyện. T, T. Quảng Nam ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không ; Nghề nghiệp: LĐPT; Trình độ học vấn: 09/12 ; Tiền án, tiền sự: không ; Con ông Đỗ Minh T (SN: 197x) và bà Nguyễn Thị D (SN: 197x) ; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Hồ Thị A H (SN: 200x); Bị cáo có 01 con, sinh năm 2023; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 14/9/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận N. *Có mặt tại phiên tòa.*

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông **Nguyễn Công T**, sinh năm: 197x. Địa chỉ: Số 4x đường H, phường P, quận H, TP Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

2. Ông **Hồ Văn S**, sinh năm: 197x. Địa chỉ: thôn V, Xã. B, Huyện. T, T. Quảng Nam. *Có mặt.*

3. Anh **Hồ Lê S**, sinh năm: 200x. Địa chỉ: thôn V, Xã. B, Huyện. T, T. Quảng Nam. *Có mặt.*

- Người chứng kiến:

1. Ông **Hoàng Anh K**, sinh năm: 197x. Địa chỉ: Tổ 2x, phường M, quận N, TP Đà Nẵng. *Vắng mặt*.

2. Anh **Nguyễn Văn Q**, sinh năm: 200x. Địa chỉ: Tổ 3x, phường K, quận N, TP Đà Nẵng. *Vắng mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 14/9/2024, khi H đang ở tại phòng số 10x, nhà trọ số 8, đường K 5, P.K, Q.N, TP.Đà Nẵng thì có một đối tượng tên Trần H (không rõ lai lịch) sử dụng tài khoản Messenger tên “H” gọi đến tài khoản Messenger tên “Hữu H” trên ĐTDĐ hiệu Iphone 12, màu trắng, chứa sim số 0344.685.xxx của Trần Hữu H hỏi mua 04 viên ma túy loại thuốc lắc, một nửa hộp năm ma túy khay và thỏa thuận giá 4.200.000 đồng, hẹn giao dịch tại khu vực ngã ba đường V – N, P.M, Q.N, TP.Đà Nẵng thì H đồng ý. Sau đó, H dùng tài khoản Messenger tên Hữu H trên ĐTDĐ hiệu Iphone 12 liên lạc đến tài khoản Messenger tên “Đỗ Ngọc N” hỏi Đỗ Ngọc N về việc có biết người nào bán ma túy thì N nói có biết. H nói cho N biết việc có người hỏi mua ma túy và rủ N cùng đi mua ma túy về bán lại kiếm lời thì N đồng ý. Sau đó, N dùng ĐTDĐ hiệu Iphone X, màu trắng, chứa sim số 0372.129.xxx liên lạc đến số điện thoại 0905.721.xxx của 01 người phụ nữ tên S (không rõ lai lịch) hỏi mua 04 viên ma túy thuốc lắc và 01 nửa hộp ma túy khay thì S đồng ý bán với giá 3.000.000 đồng và hẹn giao dịch tại khu vực ngã ba H, Xã. H, Huyện. Q, T.Quảng Nam. N gọi điện, thông báo cho H biết giá mua ma túy là 3.000.000 đồng.

Sau đó, Huy điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen, BKS: 92H1-768.xx đến nhà N (địa chỉ: thôn V, Xã. B, Huyện. T, T. Quảng Nam), rồi đưa xe cho N điều khiển, chở H đi đến khu vực ngã ba H, Xã. H, Huyện. Q, T.Quảng Nam.

Khi đến khu vực ngã ba H, do ĐTDĐ hiệu Iphone 12 chứa sim số 0344.685.xxx của H sắp hết pin, ĐTDĐ hiệu Iphone X chứa sim số 0372.129.xxx của N hết tiền trong tài khoản nên N tháo sim số 0372.129.xxx của mình cất vào túi áo khoác (sau đó sim này bị rơi mất ở đâu, khi nào thì N không rõ) và lấy sim số 0344.685.xxx của H lắp vào ĐTDĐ hiệu Iphone X của N để liên lạc với đối tượng S. H đưa N 3.000.000 đồng để N một mình điều khiển xe đi gặp S lấy 01 hộp thuốc lá có hình con ngựa bên trong chứa 04 viên ma túy loại thuốc lắc, 01 gói ma túy khay và đưa 3.000.000 đồng cho S. Sau đó, N quay lại, đưa 01 hộp thuốc lá có chứa ma túy cho H cất giữ, rồi chở H về phòng trọ của H (địa chỉ: nhà trọ số 8, đường K 5, P.K, Q.N, TP.Đà Nẵng). Tại đây, N và H cùng lấy gói ma túy khay, trích ra một ít bỏ vào bao nilong, cất vào túi quần của H treo ở trên gác phòng trọ để bán sau. Phần ma túy khay còn lại và 04 viên thuốc lắc, H bỏ vào lại hộp thuốc lá có hình con ngựa rồi cất vào túi áo khoác của H, rồi cùng N đi trên xe mô tô BKS: 92H1-768.xx đến điểm hẹn để bán ma túy cho đối tượng Trần H.

Khoảng 20 giờ 15 phút, ngày 14/9/2024, tại khu vực ngã ba đường V – N, P.M, Q.N, TP.Đà Nẵng, trong lúc H và N đang bán trái phép chất ma túy cho Trần H thì

bị Cơ quan CSĐT Công an Q.N bắt quả tang, đối tượng Trần H đã bỏ chạy khỏi hiện trường.

*** Tang vật và tài sản thu giữ của (BL: 6-7; 8; 15; 18):**

- Trần Hữu H:

+ 01 hộp thuốc lá có hình con ngựa, bên trong có 01 gói nilong bên trong chứa 04 (bốn) viên nén và 01 (một) gói nilong chứa tinh thể rắn, màu trắng, được niêm phong ký hiệu là **H1** (thu giữ trong túi áo khoác bên phải của H đang mặc).

+ 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 12, màu trắng, không gắn sim, được niêm phong ký hiệu H3.

+ 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen, BKS: 92H1-768.xx (số máy: E32VE181xxx; số khung: 37401LY053xxx).

- Đỗ Ngọc N: 01 ĐTDĐ hiệu Iphone X, màu trắng, gắn sim số 0344.685.xxx, được niêm phong, ký hiệu N1.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an Q.N tiến hành khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của Trần Hữu H tại phòng số 10x, nhà trọ số 8, đường K 5, P.K, Q.N, TP.Đà Nẵng.

Tang vật thu giữ thêm của Trần Hữu H (BL: 10-11 ; 12): 01 gói nilong bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng, được niêm phong ký hiệu **H2** (trong túi quần lưng treo trên giá phơi áo quần trên gác lửng).

Cùng ngày, tiến hành thử test ma túy đối với H và N, cùng kết quả: Âm tính với chất ma túy trong cơ thể (BL: 56 ; 95).

Qua điều tra, Trần Hữu H, Đỗ Ngọc N đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

*** Kết luận giám định chất ma túy**

Theo Kết luận giám định số 755/KL-KTHS ngày 26/9/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP.Đà Nẵng, kết luận:

"IV.PHƯƠNG PHÁP: Chia mẫu ký hiệu H1 thành H1a, H1b và H1c ;

+ Mẫu ký hiệu H1a : 02 viên nén màu xanh có chữ "LV";

+ Mẫu ký hiệu H1b: 02 viên nén màu vàng chanh;

+ Mẫu ký hiệu H1c: Tinh thể rắn màu trắng trong 01 gói nilong;

V.KẾT LUẬN:

- Mẫu viên nén gửi giám định ký hiệu H1a là ma túy, loại MDMA; khối lượng mẫu H1a: 0,757 gam.

- Mẫu viên nén gửi giám định ký hiệu H1b là ma túy, loại Ketamine, Methamphetamine, MDMA; khối lượng mẫu H1b: 0,829 gam.

- Tinh thể rắn, màu trắng gửi giám định ký hiệu H1c, H2 là ma túy, loại Ketamine, khối lượng mẫu H1c: 0,442 gam, H2: 0,365 gam.

Kèm theo kết luận giám định này có: Không.

Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu vật còn lại sau khi trích làm giám định và toàn bộ vỏ bao gói được hoàn lại kèm theo "Biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định" ngày 16/9/2024".

Theo Kết luận giám định số 2145/KL-KTHS ngày 02/10/2024 của Phân viện Kỹ thuật hình sự tại TP.Đà Nẵng – Viện Khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận:

"V.KẾT LUẬN VỀ ĐỐI TƯỢNG GIÁM ĐỊNH:

- *Chất rắn màu vàng chanh dạng cục bột nêu ở mục II.1 (ký hiệu **H1b**) gửi giám định có hàm lượng từng chất matuy như sau: Methamphetamine là 2,3%, MDMA là 4,1%; Ketamine là 3,1%.*

Kèm theo kết luận giám định này có: Không.

Hoàn lại đối tượng giám định: Toàn bộ đối tượng còn lại sau giám định”.

Theo kết quả giám định trên, trong 0,829 gam mẫu H1b có chứa: 0,019 gam Methamphetamine (2,3%), 0,034 gam MDMA (4,1%); 0,026 gam Ketamine (3,1%).

Vậy, tổng trọng lượng chất ma túy, H và N đã mua bán trái phép là:

+ Khối lượng chất MDMA = 0,757 gam + 0,034 gam = 0,791 gam;

+ Khối lượng chất Ketamine = 0,442 gam + 0,365 gam + 0,026 gam = 0,833 gam;

+ Khối lượng chất Methamphetamine = 0,019 gam.

* Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận N giữ nguyên quan điểm truy tố theo Bản cáo trạng số 134/CT-VKS-NHS ngày 29/11/2024 và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Trần Hữu H, Đỗ Ngọc N phạm tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**” đồng thời đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo **Trần Hữu H** từ **02 năm 06 tháng** đến **03 năm** tù, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị bắt 14/9/2024.

- Áp dụng khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo **Đỗ Ngọc N** từ **02 năm** đến **02 năm 06 tháng** tù, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị bắt 14/9/2024.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 bì ký hiệu mẫu H2 chứa 0,144 gam mẫu tinh thể còn lại sau khi trích làm giám định; các mẫu H1a (0,454 gam); mẫu H1c (0,725 gam) cùng tất cả vỏ bao gói trong phong bì số 2145/KL-KTHS, tại mép dán mặt sau của phong bì có dấu đỏ của Phân viện Khoa học hình sự tại TP.Đà Nẵng, các chữ ký, chữ viết ghi họ tên của Phạm Thị Thu P và Phạm Khắc V; Chất rắn màu vàng chanh dạng cục bột (ký hiệu H1b) còn lại sau quá trình giám định, hoàn lại: 0,22 gam; vỏ bao gói; sim số 0344.685.884.

- Đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước của Đỗ Ngọc N: 01 ĐTDĐ hiệu Iphone X, màu trắng.

- Đề nghị trả lại cho ông Hồ Văn S:

+ 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 12, màu trắng, không gắn sim. Do đây là tài sản của ông S mua trả góp vào ngày 17/6/2024. Sau khi mua, ông S cho Hồ Lê S (SN: 200x; trú: thôn V, Xã. B, Huyện. T, T. Quảng Nam – con ruột ông S) mượn sử dụng cá nhân. Ngày 14/9/2024, anh S cho Trần Hữu H mượn điện thoại trên sử dụng cá nhân. Ông S và anh S không biết việc H sử dụng điện thoại trên vào việc mua bán trái phép chất ma túy.

+ 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen, BKS: 92H1-768.xx (số máy: E32VE181xxx; số khung: 37401LY053xxx). Do đây là tài sản của ông S mua và đứng tên chủ sở hữu từ năm 2020. Ngày 13/9/2024, ông S cho Trần Hữu H mượn để phục vụ sinh hoạt cá nhân và không biết việc H sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy.

- Đối với ông Nguyễn Công T là chủ nhà trọ số 8, đường K 5, P.K, Q.N, TP.Đà Nẵng. Ngày 04/9/2024, ông T có cho Trần Hữu H thuê phòng trọ nhưng không biết việc H có hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý là có căn cứ.

- Đối với người phụ nữ tên S (bán ma túy cho Đỗ Ngọc N), người thanh niên tên Trần H (liên lạc hỏi mua ma túy của Trần Hữu H), hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan CSĐT tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý sau.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo Trần Hữu H, Đỗ Ngọc N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo, cụ thể: Khoảng 20 giờ 15 phút, ngày 14/9/2024, tại khu vực ngã ba đường V – N, P.M, Q.N, TP.Đà Nẵng, khi Trần Hữu H và Đỗ Ngọc N đang bán trái phép 0,791 gam ma túy loại MDMA, 0,019 gam ma túy loại Methamphetamine và 1,35 gam ma túy loại Ketamin cho nam thanh niên tên Trần H (chưa rõ lai lịch) thì bị Cơ quan CSĐT Công an Q.N phát hiện, bắt quả tang. Ngoài ra, H và N còn cất giữ 0,365 gam ma túy loại Ketamine tại phòng số 10x, nhà trọ số 8, đường K 5, P.K, Q.N, TP.Đà Nẵng nhằm mục đích để bán. Như vậy, tổng trọng lượng ma túy mà các bị cáo dùng vào việc mua bán trái phép là: 0,791 gam MDMA; 0,833 gam Ketamine; 0,019 gam Methamphetamine.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo thấy phù hợp với các chứng cứ, tài liệu điều tra thu thập có tại hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ cơ sở xác định hành vi của Trần Hữu H, Đỗ Ngọc N đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Như vậy, bản Cáo trạng số 134/CT-VKS- NHS ngày 29 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận N, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Trần Hữu H, Đỗ Ngọc N là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội thì thấy: Ma túy tổng hợp MDMA, Methamphetamine, Ketamine là loại độc chất, có khả năng gây nghiện mạnh, có hại cho sức khỏe và ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội do đó bị Nhà nước cấm tự do tàng trữ, mua bán, vận chuyển hoặc chiếm đoạt.

Bị cáo Trần Hữu H, Đỗ Ngọc N nhận thức được điều đó, song để phục vụ cho nhu cầu bản thân, hưởng lợi từ việc mua bán trái phép chất ma túy các bị cáo đã bất chấp sự trừng trị của pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội đến cùng. Hành vi phạm tội của các bị cáo gây nguy hại lớn cho xã hội, là hành vi cố ý và thuộc trường hợp nghiêm trọng. Trong vụ án này, các bị cáo có vai trò ngang nhau cùng nhau mua bán ma túy để được hưởng lợi do vậy mức hình phạt của bị cáo H và bị cáo N giống nhau. Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm giản đơn, không có sự cấu kết chặt chẽ.

[4] Xét nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy: Các bị cáo có nhân thân tốt; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra; các bị cáo có thời gian phục vụ nghĩa vụ quân sự (*Trần Hữu H tham gia nghĩa vụ quân sự tại Trung đoàn 143 Sư đoàn 315 từ tháng 02/2021 đến tháng 01/2023; Đỗ Ngọc N tham gia nghĩa vụ quân sự tại Lữ đoàn 7 Bộ Tư lệnh Quân đoàn 3 từ tháng 02/2019 đến tháng 01/2021*) nên cần căn cứ điểm s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo trong khi lượng hình.

[5] Về biện pháp chấp hành hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục đối với các bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do không xác minh được tài sản riêng của các bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[7] **Về xử lý vật chứng:** Xác định số ma túy còn lại sau khi giám định là vật cầm lưu hành nên cần áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 bì ký hiệu mẫu H2 chứa 0,144 gam mẫu tinh thể còn lại sau khi trích làm giám định; các mẫu H1a (0,454 gam); mẫu H1c (0,725 gam) cùng tất cả vỏ bao gói trong phong bì số 2145/KL-KTHS, tại mép dán mặt sau của phong bì có dấu đỏ của Phân viện Khoa học hình sự tại TP.Đà Nẵng, các chữ ký, chữ viết ghi họ tên của Phạm Thị Thu P và Phạm Khắc V; Chất rắn màu vàng chanh dạng cục bột (ký hiệu H1b) còn lại sau quá trình giám định, hoàn lại: 0,22 gam ; vỏ bao gói; sim số 0344.685.884.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước của Đỗ Ngọc N: 01 ĐTDĐ hiệu Iphone X, màu trắng do Nguyễn đã sử dụng điện thoại này để liên lạc mua bán ma túy.

- Trả lại cho ông Hồ Văn Sanh:

- + 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 12, màu trắng, không gắn sim. Do đây là tài sản của ông S mua trả góp vào ngày 17/6/2024. Sau khi mua, ông S cho Hồ Lê S (SN: 200x; trú: thôn V, Xã. B, Huyện. T, T. Quảng Nam – con ruột ông S) mượn sử dụng cá nhân. Ngày 14/9/2024, anh S cho Trần Hữu H mượn điện thoại trên sử dụng cá nhân. Ông S và anh S không biết việc H sử dụng điện thoại trên vào việc mua bán trái phép chất ma túy.

- + 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen, BKS: 92H1-768.xx (số máy: E32VE181xxx; số khung: 37401LY053xxx). Do đây là tài sản của ông S mua

và đứng tên chủ sở hữu từ năm 2020. Ngày 13/9/2024, ông S cho Trần Hữu H mượn để phục vụ sinh hoạt cá nhân và không biết việc H sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy.

(Toàn bộ số vật chứng này hiện nay do Chi cục Thi hành án quận N, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/12/2024).

- Đối với ông Nguyễn Công T là chủ nhà trọ số 8, đường K 5, P.K, Q.N, TP.Đà Nẵng. Ngày 04/9/2024, ông T có cho Trần Hữu H thuê phòng trọ nhưng không biết việc H có hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý là có căn cứ.

- Đối với người phụ nữ tên S (bán ma túy cho Đỗ Ngọc N), người thanh niên tên Trần H (liên lạc hỏi mua ma túy của Trần Hữu H), hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan CSĐT tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý sau là phù hợp.

Từ những nhận định trên cho thấy đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận N tại phiên tòa về tội danh và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần áp dụng đối với các bị cáo là đúng quy định của pháp luật và phù hợp với quan điểm xử lý vụ án của Hội đồng xét xử.

[8] Án phí HSST: Các bị cáo Trần Hữu H, Đỗ Ngọc N phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Trần Hữu H, Đỗ Ngọc N** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Trần Hữu H **02 (Hai) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 14/9/2024.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Đỗ Ngọc N **02 (Hai) 06 (sáu) tháng năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 14/9/2024.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy :

+ 01 bì giấy của Phòng kỹ thuật hình sự dán kín ký hiệu H2 (có dán băng keo trong bên ngoài) là mẫu hoàn trả và toàn bộ bao gói mẫu theo Quyết định trưng cầu giám định số 1142 ngày 16/9/2024 được niêm phong bởi dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự, chữ ký của Giám định viên, Điều tra viên. Bên trong bì niêm phong H2 chứa 0,144 gam.

+ 02 bì giấy của Phân viện khoa học hình sự- Bộ Công an dán kín là mẫu hoàn trả và toàn bộ bao gói mẫu trong hai bì thư số 2145/KL-KTHS được niêm phong bởi dấu tròn đỏ của Phân viện khoa học hình sự- Bộ Công an, chữ ký của Giám định viên, Điều tra viên.

+ sim số 0344.685.xxx.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước của Đỗ Ngọc N: 01 ĐTDĐ hiệu Iphone X, màu trắng.

- Trả lại cho ông Hồ Văn S:

+ 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 12, màu trắng, không gắn sim.

+ 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen, BKS: 92H1-768.xx; số máy: E32VE181xxx; số khung: 37401LY053xxx; dung tích 110m³.

(Toàn bộ số vật chứng này hiện nay do Chi cục Thi hành án quận N, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/12/2024).

4. Án phí Hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Hữu H, Đỗ Ngọc N mỗi người phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)*.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND quận N;
- Công an quận N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN THỊ TRÂM

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;

PHIÊN TÒA

- Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn;
- Công an quận Ngũ Hành Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA**

NGUYỄN THỊ TRÂM

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;

PHIÊN TÒA

- Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn;
- Công an quận Ngũ Hành Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA**

NGUYỄN THỊ TRÂM

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;

PHIÊN TÒA

- Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn;
- Công an quận Ngũ Hành Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA**

NGUYỄN THỊ TRÂM

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;

PHIÊN TÒA

- Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn;
- Công an quận Ngũ Hành Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA**

NGUYỄN THỊ TRÂM

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;

PHIÊN TÒA

- Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn;
- Công an quận Ngũ Hành Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA**

NGUYỄN THỊ TRÂM

Noi

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;

PHIÊN TÒA

- Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn;
- Công an quận Ngũ Hành Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA**

NGUYỄN THỊ TRÂM

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;

PHIÊN TÒA

- Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn;
- Công an quận Ngũ Hành Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA**

NGUYỄN THỊ TRÂM

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Hồ Văn Nên

Nguyễn Văn Đời

Nguyễn Thị Trâm